

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2023/HS-ST

Ngày 04-4-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lăng Thế Vũ;

Ông Hoàng Kim Niên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn C, Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị L (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10 tháng 10 năm 1977 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến P, sinh năm 1931 (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1944; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 14 tháng 01 năm 2023 cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965; trú tại: Khu P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1969; trú tại: Khu C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 06-01-2023, Nguyễn Thị L gặp ông Hà Văn N1 trước cổng nhà nghỉ T do ông Hà Văn N1 và vợ là bà Nguyễn Thị H làm chủ. Do có quen biết từ trước nên ông Hà Văn N1 mời Nguyễn Thị L vào nhà tâm sự, Nguyễn Thị L đồng ý. Sau đó hai người đi ra khu vực sân phía sau nhà nghỉ nói chuyện. Khi đang nói chuyện thì ông Hà Văn N1 nhận được điện thoại của bà Nguyễn Thị H gọi đi có việc nên ông Hà Văn N1 bảo Nguyễn Thị L đợi ở sau nhà. Khi ông Hà Văn N1 đi khỏi, Nguyễn Thị L vào phòng ngủ của vợ chồng ông Hà Văn N1 ở phía sau nhà, ngồi ở giường đợi. Được một lát, nghe thấy có tiếng chân người đi ở bên ngoài, sợ người nhà ông Hà Văn N1 thấy nên Nguyễn Thị L đã trốn ra phía sau đầu giường thì thấy có 01 két sắt, ổ khóa vẫn cắm chìa khóa nên Nguyễn Thị L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Nguyễn Thị L ngồi xuống, dùng tay phải cầm chìa khóa, tay trái nắm vào núm kim loại hình tròn kéo mở két ra. Thấy bên trong két sắt có 01 ví da màu đen có chứa các tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 50.000 đồng; phía dưới ví da có 01 túi nilon màu hồng, bên trong chứa nhiều tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng. Nguyễn Thị L lấy túi nilon chứa tiền và toàn bộ tiền trong ví da màu đen ra khỏi két rồi đóng két sắt lại như ban đầu. Sau đó, Nguyễn Thị L đứng dậy, dùng tay gấp tiền và túi nilon màu hồng đựng tiền cho vào túi da đang đeo ở bên hông phải của Nguyễn Thị L rồi ra khỏi phòng ngủ đứng đợi ông Hà Văn N1 ở phía sau nhà nghỉ. Khoảng 10 phút sau ông Hà Văn N1 quay lại, thấy Nguyễn Thị L vẫn đợi nên rủ Nguyễn Thị L vào phòng ngủ nói chuyện tiếp, được khoảng 05 phút do sợ bị ông Hà Văn N1 phát hiện nên Nguyễn Thị L lấy lý do có việc gấp phải về. Ra khỏi nhà nghỉ, Nguyễn Thị L đi bộ dọc theo đường Quốc lộ 1A hướng Lạng Sơn-Hà Nội, mở túi đang đeo lấy túi nilon màu hồng chứa tiền vừa trộm được ra để kiểm tra thì thấy có 02 bông tai màu nâu vàng, nghĩ không phải vàng thật nên Nguyễn Thị L đã vứt xuống ruộng gần khu vực chi nhánh ngân hàng Agribank ở Khu P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Sau đó Nguyễn Thị L đón xe khách để xuống tỉnh Bắc Ninh, trên xe Nguyễn Thị L bỏ tiền vừa trộm ra đếm được tổng số tiền là 35.000.000 đồng, số tiền này Nguyễn Thị L đã tiêu xài cá nhân hết. Ngày 11-01-2023, bà Nguyễn Thị H có đơn trình báo về việc bị mất số tiền 35.000.000 đồng và 02 bông tai vàng. Ngày 14-01-2023, bà Nguyễn Thị H giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 túi da màu đen, khóa kim loại bên ngoài đã hỏng, bên trong túi có 07 ngăn, một ngăn có khóa, bề mặt túi có hình hoa văn, đã qua sử dụng, bên trong không có đồ vật, tài liệu gì; 04 chìa khóa gắn chung vào móc khóa, trong đó có 02 chìa khóa phần tay cầm bằng nhựa màu đen, phần đầu hình trụ bằng kim loại và 02 chìa khóa bằng kim loại, trên khóa có chữ “DAMUZHI”. Ngày 14-01-2023, Nguyễn Thị L đến Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đầu thú toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 06-01-2023 tại nhà nghỉ Thùy Linh. Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Thị L 01 túi da màu đen có quai đeo, túi có

03 ngăn, có khóa kéo, có nắp đậy, trên nắp túi có ký hiệu chữ “M” và dòng chữ “MEVUTU”, đã qua sử dụng.

Về vật chứng: Hiện đang tạm giữ gồm 01 túi da màu đen có quai đeo, trên nắp đậy có ký hiệu chữ “M” và dòng chữ “MEVUTU”; 01 túi da màu đen, khóa kim loại bên ngoài đã hỏng, bên trong túi có 07 ngăn, một ngăn có khóa, bề mặt túi có hình hoa văn, bên trong túi có 07 ngăn, một ngăn có khóa, bề mặt túi có hình hoa văn, đã qua sử dụng, bên trong không có đồ vật, tài liệu gì và 04 chìa khóa, gắn chung vào móc khóa, trong đó có 02 chìa khóa phần tay cầm bằng nhựa màu đen, phần đầu hình trụ bằng kim loại, 02 chìa khóa bằng kim loại, trên khóa có chữ “DAMUZH”.

Về bồi thường thiệt hại: Ngày 16-02-2023, bà Nguyễn Thị N là chị gái ruột của bị cáo Nguyễn Thị L đã tự nguyện thỏa thuận thay bị cáo Nguyễn Thị L bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại bà Nguyễn Thị H số tiền 35.000.000 đồng. Bà Nguyễn Thị H không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 09-02-2023 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C (căn cứ lời khai của bị can, bị hại, biên bản xác định chất liệu, phân loại trang sức) đã kết luận: 02 bông tai hình tròn bằng vàng Ý loại 18k, trọng lượng 1,5 chỉ có giá trị 6.300.000 đồng.

Cáo trạng số: 23/CT-VKSCL ngày 22 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị L thừa nhận bị truy tố về tội Trộm cắp tài sản như nội dung của Cáo trạng là đúng, không oan sai. Về bồi thường thiệt hại dân sự, bà Nguyễn Thị N là chị gái ruột của bị cáo Nguyễn Thị L đã tự nguyện thỏa thuận thay bị cáo Nguyễn Thị L bồi thường khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại bà Nguyễn Thị H số tiền 35.000.000 đồng.

Bị hại bà Nguyễn Thị H khai trong quá trình điều tra: Toàn bộ tài sản tiền, vàng bị mất trộm là tài sản riêng của bà. Trong quá trình điều tra, bà Nguyễn Thị N là chị gái ruột của bị cáo Nguyễn Thị L đã tự nguyện thỏa thuận thay bị cáo Nguyễn Thị L bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho bà số tiền 35.000.000 đồng, bà không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, bà có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị N có mặt tại phiên tòa khai: Bà là chị gái ruột của bị cáo Nguyễn Thị L, ngày 06-01-2023 bị cáo Nguyễn Thị L có hành vi trộm cắp tài sản gồm số tiền 35.000.000 đồng và 02 bông tai bằng vàng ý loại 18k, trọng lượng khoảng 1,5 chỉ, tại nhà bà Nguyễn Thị H. Bị cáo Nguyễn Thị L đã chi tiêu cá nhân hết số tiền trộm cắp được, nên bị cáo đã nhờ bà giúp bị cáo bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại bà Nguyễn Thị H số tiền 35.000.000 đồng, sau khi nhận tiền, bà Nguyễn Thị H

không còn yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Việc bà thay bị cáo bồi thường là do bà tự nguyện, không bị ai ép buộc, bà không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thị L phải hoàn trả lại số tiền đó cho bà.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm buộc tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh, tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt, áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: Đề nghị ghi nhận ngày 16-02-2023, bà Nguyễn Thị N là chị gái ruột của bị cáo Nguyễn Thị L đã tự nguyện thỏa thuận thay bị cáo Nguyễn Thị L bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại bà Nguyễn Thị H số tiền 35.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 túi da màu đen có quai đeo, trên nắp đây có ký hiệu chữ “M” và dòng chữ “MEVUTU”. Trả lại cho bà Nguyễn Thị H 01 túi da màu đen, khóa kim loại (đã hỏng), bề mặt túi có hình hoa văn; 04 chìa khóa, gắn chung vào móc khóa.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị hại bà Nguyễn Thị H vắng mặt không có lý do. Xét thấy người vắng mặt đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt người này.

[2] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị L đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng đã thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 06-01-2023 tại nhà nghỉ T

ở Khu P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Nguyễn Thị L đã có hành vi trộm cắp số tiền 35.000.000 đồng và 02 bông hoa tai bằng vàng Ý trị giá 6.300.000 đồng của bà Nguyễn Thị H. Tổng giá trị tài sản bị cáo Nguyễn Thị L trộm cắp là 41.300.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thị L đã phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị L là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo có thể chất phát triển bình thường, có đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng vì bản thân lười lao động và coi thường pháp luật nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật.

[5] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt.

[6] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của bản thân; đã tác động người thân thực hiện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; bị cáo ra đầu thú, được bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy số tiền bị cáo trộm cắp tương đối lớn, để đảm bảo tính răn đe, giáo dục cho chính bị cáo và phòng ngừa tội phạm trộm cắp tài sản xảy ra ngày một tăng tại địa phương nói riêng, toàn xã hội nói chung, cần thiết phải cách ly bị cáo Nguyễn Thị L ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Thị L không có tài sản chung, tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Xét lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân và về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về bồi thường thiệt hại: Quá trình điều tra, ngày 16-02-2023, bà Nguyễn Thị N là chị gái ruột của bị cáo Nguyễn Thị L đã tự nguyện thỏa thuận thay bị cáo Nguyễn Thị L bồi thường thiệt hại cho bị hại bà Nguyễn Thị H số tiền 35.000.000 đồng. Bà Nguyễn Thị H không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Xét thấy, việc bà Nguyễn Thị N thay bị cáo Nguyễn Thị L bồi thường thiệt hại cho bị hại bà Nguyễn Thị H số tiền 35.000.000 đồng là sự tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, không vi phạm điều cấm của pháp luật, nên Hội đồng xét xử cần ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại đó.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 túi da màu đen có quai đeo, trên nắp đây có ký hiệu chữ “M” và dòng chữ “MEVUTU” của bị cáo Nguyễn Thị L, có liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 túi da màu đen, khóa kim loại bên ngoài đã hỏng, bên trong túi có 07 ngăn, một ngăn có khóa, bề mặt túi có hình hoa văn, đã qua sử dụng, bên trong không có đồ vật, tài liệu gì và 04 chìa khóa, gắn chung vào móc khóa, trong đó có 02 chìa khóa phần tay cầm bằng nhựa màu đen, phần đầu hình trụ bằng kim loại, 02 chìa khóa bằng kim loại, trên khóa có chữ “DAMUZH” là các tài sản của chủ sở hữu bà Nguyễn Thị H, không liên quan đến hành vi phạm tội, còn giá trị sử dụng cần trả lại cho bà Nguyễn Thị H.

[12] Đối với 02 bông tai bằng kim loại hình tròn, màu nâu vàng bị cáo đã vứt tại khu vực ruộng trước cổng ngân hàng Agribank tại Khu P, thị trấn C, huyện C, Lạng Sơn, ngày 14-01-2023, Cơ quan điều tra huyện Chi Lăng, Lạng Sơn đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được và bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[13] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[14] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo qui định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 47, 50 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội Trộm cắp tài sản.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 14 tháng 01 năm 2023.
3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ghi nhận ngày 16-02-2023, bà Nguyễn Thị N là chị gái ruột của bị cáo Nguyễn Thị L đã bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho bị hại bà Nguyễn Thị H số tiền 35.000.000đ (ba mươi năm triệu đồng).

4. Về xử lý vật chứng:

4.1. Tịch thu tiêu hủy 01 túi da màu đen có quai đeo, túi có nắp đậy, trên nắp đậy có ký hiệu chữ “M” và dòng chữ “MEVUTU”, túi có 03 ngăn đều có khóa bằng kim loại, tình trạng túi đã qua sử dụng, kiểm tra bên trong không có đồ vật, tài liệu gì.

4.2. Trả lại cho bà Nguyễn Thị H 01 túi da màu đen, khóa kim loại bên ngoài đã hỏng, bên trong túi có 07 ngăn, một ngăn có khóa, bề mặt túi có hình hoa văn, tình trạng túi đã qua sử dụng, kiểm tra bên trong không có đồ vật, tài liệu gì và 04 chìa khóa gắn chung vào móc khóa, trong đó có 02 chìa khóa phần tay cầm bằng nhựa màu đen, phần đầu hình trụ bằng kim loại, 02 chìa khóa bằng kim loại, trên chìa khóa có dòng chữ “DAMUZHI”.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Công an huyện Chi Lăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn ngày 23 tháng 3 năm 2023).

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Chi Lăng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thị Thanh Huyền